

## BÁO CÁO

### Tình hình phát triển Kinh tế - Xã hội, Quốc phòng - An ninh năm 2018 và Kế hoạch phát triển Kinh tế - Xã hội, Quốc phòng - An ninh năm 2019

#### Phần thứ nhất:

#### Tình hình phát triển Kinh tế - Xã hội - Quốc phòng, An ninh năm 2018

Thực hiện Nghị quyết của Huyện ủy, HĐND huyện về phát triển kinh tế - xã hội - quốc phòng an ninh năm 2018, căn cứ các ý kiến chỉ đạo, các Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai các giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2018, Ủy ban nhân dân huyện đã tập trung chỉ đạo thực hiện, kết quả đạt được trên từng lĩnh vực như sau:

#### I. Kinh tế

**1. Công nghiệp:** Giá trị sản xuất công nghiệp năm 2018 theo giá so sánh đạt 13.894,4 tỷ đồng, tăng 21,67% so với năm 2017 (*Kế hoạch tăng từ 19-20%*).

Sản lượng điện thương phẩm đảm bảo cung ứng đủ nhu cầu sản xuất và sinh hoạt tiêu thụ đạt 434,3 triệu KWh, tăng 37,92% so với cùng kỳ (trong đó sản lượng điện thương phẩm công nghiệp, xây dựng, dịch vụ đạt 373,3 triệu KWh, chiếm 85,95% tổng sản lượng điện tiêu thụ và tăng 43,52% so với cùng kỳ). Lắp đặt mới 1.601 điện kế, nâng tỷ lệ hộ sử dụng điện đạt 99,99%.

**Về thu hút đầu tư:** Tính đến 31/12/2018, Huyện đã thu hút được 141 dự án đăng ký mới và 23 dự án tăng thêm vốn<sup>1</sup>, với tổng số vốn đăng ký là 923,5 tỷ đồng và 311,35 triệu USD. Nâng tổng số dự án trên địa bàn huyện là 739 dự án, trong đó: Đầu tư trong nước là 618 dự án với tổng số vốn đăng ký 25.872 tỷ 363 triệu đồng, đầu tư nước ngoài là 121 dự án với tổng số vốn đăng ký là 02 tỷ 644,83 triệu USD

**2. Thương mại - Dịch vụ:** Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng năm 2018 đạt 3.494 tỷ đồng, tăng 25,95% so với năm 2017 (*Kế hoạch tăng từ 24-25%*).

Hoạt động thương mại, cung cầu hàng hóa trên địa bàn huyện nhìn chung ổn định; không có hiện tượng khan hiếm hàng hóa xảy ra trên địa bàn. Phối hợp với Công ty đưa hàng về huyện bán bình ổn thị trường và luôn tạo điều kiện cho

<sup>1</sup> Đầu tư trong nước là 112 dự án, với tổng số vốn đăng ký là 743 tỷ 200 triệu đồng, đầu tư nước ngoài là 29 dự án, với tổng số vốn đăng ký là 222,35 triệu USD; 23 dự án đăng ký tăng thêm vốn là 180 tỷ 300 triệu đồng và 89 triệu USD

các Công ty về huyện tổ chức hội thảo giới thiệu sản phẩm.

Tính đến ngày 31/12/2018, đã cấp 517 giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cho hộ kinh doanh cá thể với tổng số vốn đăng ký là 108 tỷ 789 triệu đồng; đăng ký tăng vốn 13 trường hợp với số vốn 02 tỷ 640 triệu đồng; ngừng kinh doanh 18 trường hợp với số vốn 01 tỷ 285 triệu đồng. Nâng tổng số hộ kinh doanh cá thể đến nay là 6.845 hộ với tổng vốn đăng ký là 1.508 tỷ 033,5 triệu đồng.

Hoạt động của Bến xe khách Bàu Bàng: Tổng phương tiện đăng ký khai thác tại bến gồm: 40 phương tiện, hoạt động trên 19 tuyến, bao gồm 18 tuyến cố định với 33 đầu xe và 01 tuyến xe buýt với 07 đầu xe. Tổng doanh thu đến 31/12/2018 đạt 331,376 triệu đồng.

**3. Nông nghiệp:** Giá trị sản xuất nông nghiệp năm 2018 theo giá so sánh đạt 1.916,2 tỷ đồng, tăng 5,17% so với năm 2017 (*Kế hoạch tăng từ 5 - 6%*). Đến cuối năm 2018, Huyện có 302 trang trại trồng trọt và chăn nuôi<sup>2</sup> giảm 20 trang trại so với năm 2017, trong đó có 14 trang trại được chứng nhận VietGap (03 trang trại trồng trọt, 11 trang trại chăn nuôi).

- **Về Trồng trọt - Bảo vệ thực vật:** Tổng diện tích gieo trồng cây hàng năm là 1.399,9 ha, bằng 90,3% so với năm 2017; tổng diện tích trồng cây lâu năm 25.383,8 ha, tăng 0,2% so với năm 2017 (*trong đó diện tích cây cao su. 24.915 ha*), tỷ lệ che phủ cây công nghiệp và cây lâu năm đạt 74,61% (*kế hoạch 66%*). Trong năm 2018, tình hình sản xuất và trồng trọt ổn định, thường xuyên theo dõi, giám sát tình hình sâu bệnh trên cây trồng nên các loại sâu, bệnh gây hại trên cây trồng có phát sinh nhưng chỉ xảy ra ở mức độ nhẹ. Không có thiệt hại do thiên tai gây ra.

Tập huấn 02 lớp kỹ thuật sản xuất cây ăn trái và triển khai các mô hình trồng dưa lưới, trồng hoa lan và sản xuất rau an toàn. Tổ chức Hội thảo kết nối cung cầu tiêu thụ nông sản trên địa bàn huyện Bàu Bàng. Tổ chức Lễ phát động “Tết trồng cây” kỷ niệm 128 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh 19/5/1890 - 19/5/2018).

- **Về Chăn nuôi - Thú y:** Tình hình chăn nuôi trên địa bàn huyện trong năm phát triển ổn định. Tổng số trâu, bò của huyện 4.119 con (tăng 4,15% so với năm 2017), đàn heo 201.787 con (bằng 89,4% so với năm 2017), đàn gia cầm 2.095.800 con (tăng 5,2% so với năm 2017).

Thường xuyên theo dõi phòng chống dịch, bệnh trên gia súc gia cầm nên không xảy ra dịch bệnh trên địa bàn: Hoàn thành công tác tiêm phòng vắc xin bệnh Cúm gia cầm đợt I/2018, gia súc đợt II/2018 và bệnh Đại chó, mèo. Tình hình giết mổ tại các cơ sở giết mổ tập trung ổn định; thường xuyên kiểm tra tình hình vận chuyển, kinh doanh động vật, sản phẩm động vật tại các chợ, qua đó phát hiện và xử phạt 40 trường hợp vi phạm với tổng số tiền là 52,3 triệu đồng.

---

<sup>2</sup> Có 32 trang trại trồng trọt (23 trang trại cây ăn quả, 09 trang trại hoa, cây cảnh), 270 trang trại chăn nuôi (163 trang trại nuôi heo, 107 trang trại nuôi gia cầm, 47 hộ nuôi yến, 27 hộ nuôi thủy sản).

- **Công tác Thủy lợi - Phòng chống thiên tai:** Xây dựng hoàn thành và đưa vào sử dụng 08 công trình<sup>3</sup>.

Thực hiện thu quỹ phòng, chống thiên tai đến ngày 31/12/2018 đạt được 01 tỷ 180 triệu đồng/912,056 triệu đồng; đạt 129,38% kế hoạch được giao.

#### **4. Xây dựng nông thôn mới**

Tổ chức Lễ công nhận xã Lai Uyên đạt chuẩn nông thôn mới; đến nay đã có 6 xã: Long Nguyên, Cây Trường II, Tân Hưng, Lai Hưng, Hưng Hòa, Lai Uyên được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới (xã Lai Uyên đã nâng lên thành thị trấn Lai Uyên). Xã Trù Văn Thố đã đạt 19/19 tiêu chí và đang hoàn thiện trình Tỉnh xét công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới trong năm 2018.

Phối hợp với Tỉnh tổ chức tập huấn chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2018 tại xã Trù Văn Thố. Tổ chức giám sát việc duy trì và nâng cao tính bền vững các tiêu chí nông thôn mới trên địa bàn huyện.

#### **5. Quản lý tài nguyên và môi trường**

- Đã cấp mới 406 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hộ gia đình, cá nhân (108 trường hợp tái định cư) với tổng diện tích 76,794 ha; giải quyết 14.306 trường hợp đăng ký biến động đất đai và thực hiện 5.407 trường hợp đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất; chấp nhận đăng ký Kế hoạch bảo vệ môi trường và Giấy xác nhận Đề án bảo vệ môi trường đơn giản cho 25 trường hợp; thỏa thuận địa điểm đầu tư 31 trường hợp; chấp thuận 05 trường hợp xin cải tạo mặt bằng. Hoàn thành công tác thống kê đất đai năm 2017, thực hiện công khai Kế hoạch sử dụng đất năm 2018 và tổ chức lập Kế hoạch sử dụng đất năm 2019. Tỷ lệ dân cư nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 99% (*Kế hoạch 98%*), tỷ lệ dân cư đô thị sử dụng nước sạch đạt 15% (*Kế hoạch 72%*).

- Dự án Đường tạo lực Mỹ Phước - Bàu Bàng: Đã phê duyệt bồi thường 206/206 hồ sơ, đã chi trả tiền bồi thường hỗ trợ tái định cư 170/206 (đạt 82,52%) hồ sơ và bàn giao mặt bằng cho chủ đầu tư 116 hồ sơ với diện tích 44,9ha/48,9ha (đạt 91,98%). Hoàn thành công tác bồi thường giải phóng mặt bằng công trình Trạm biến áp 220kV Bến Cát tại xã Lai Hưng và di dời mồ mã tại Dự án kho dự trữ Bến Cát. Đang kiểm kê công trình Các lộ ra 110kV xã Lai Hưng và dự án Khu Công nghiệp Bàu Bàng mở rộng.

- Thực hiện kiểm tra môi trường 68 trường hợp, qua đó xử phạt 20 trường hợp với tổng số tiền là 635,5 triệu đồng.

#### **6. Ngân sách**

---

<sup>3</sup> Xây dựng hệ thống thoát nước đường 16A (từ đường BTXM ông Lung - ông Lợi đến cống thoát nước ngang đường 16A và tuyến nhánh từ đường 16A đến Trường Mẫu giáo Cây Trường); Xây dựng hệ thống thoát nước dọc tuyến đường ĐT 750 từ nhà ông Nghĩa đến Ủy ban nhân dân xã Cây Trường II; Nạo vét, khai thông mương thoát nước từ chợ ông Tuấn nhánh rẽ nhà ông tư Tổ đến suối áp 4, xã Trù Văn Thố; Xây dựng hệ thống thoát nước khu vực áp Bến Lớn và áp Cây Sắn, xã Lai Uyên; Nạo vét, khai thông mương thoát nước áp 1 và áp 2, xã Hưng Hòa; Nạo vét, khai thông dòng chảy suối Thôn trên địa bàn xã Trù Văn Thố; Cắm mốc hành lang bảo vệ các suối trên địa bàn xã Cây Trường II; Cắm mốc hành lang bảo vệ các suối trên địa bàn xã Lai Hưng.

- Tổng thu ngân sách địa phương cả năm là 1.003 tỷ 196 triệu đồng (đạt 138,7% kế hoạch Tỉnh giao và 129,16% kế hoạch HĐND huyện giao), trong đó, thu mới 361 tỷ 322 triệu đồng (đạt 142,06% so với kế hoạch Tỉnh và HĐND huyện giao), thu bổ sung từ ngân sách cấp trên 641 tỷ 874 triệu đồng.

Tổng chi ngân sách địa phương thực hiện cả năm là 664 tỷ 864,5 triệu đồng (đạt 118,1% kế hoạch Tỉnh giao và 90,88% kế hoạch HĐND huyện giao), trong đó chi đầu tư phát triển là 129 tỷ 580,5 triệu đồng (đạt 100% kế hoạch Tỉnh giao HĐND huyện giao).

## **7. Đầu tư phát triển, quy hoạch xây dựng**

- Đầu tư xây dựng: Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2018 là 320 tỷ 244,5 triệu đồng (trong đó: vốn tỉnh quản lý là 190 tỷ 664 triệu đồng, vốn huyện quản lý là 129 tỷ 580,5 triệu đồng). Giá trị giải ngân đến ngày 31/01/2019 (niên độ 2018) đạt 320 tỷ 242,5 triệu đồng, đạt 99,99% kế hoạch (vốn tỉnh quản lý 190 tỷ 662 triệu đồng đạt 99,99% kế hoạch, vốn huyện quản lý 129 tỷ 580,5 triệu đồng, đạt 100% kế hoạch).

Đã đầu tư xây dựng, sửa chữa 43 tuyến đường huyện, xã với tổng kinh phí hơn 82 tỷ đồng<sup>4</sup>, nâng tỷ lệ nhựa hóa, bê tông hóa các tuyến đường huyện đạt 91%, các tuyến đường xã đạt 30%.

### **- Quy hoạch, xây dựng:**

+ Đến 31/12/2018 có 16 dự án xây dựng khu dân cư mới trên địa bàn huyện với tổng diện tích 201,75 ha; đã và đang thực hiện xây dựng nhà ở xã hội trên diện tích 656.131m<sup>2</sup> với hơn 19.900 phòng đáp ứng nhu cầu ở cho hơn 79.000 người (trong tổng số diện tích nhà ở xã hội, nhà ở công nhân được tính quy hoạch trên địa bàn huyện đến năm 2021 là 1.220.410 m<sup>2</sup>).

+ Phê duyệt nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng chi tiết 1/500 các khu: Khu nhà ở Đức Phát (Khu A + Khu B) tại thị trấn Lai Uyên và Khu nhà ở nông thôn Nam Long 1, 2, 3 tại xã Lai Hưng, Trừ Văn Thố, Long Nguyên; Hoàn chỉnh hồ sơ trình Tỉnh phê duyệt và tỉnh đã phê duyệt Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 của huyện. Đã cấp giấy phép xây dựng cho 140 công trình trên địa bàn với diện tích 52.972,2m<sup>2</sup>. Tổ chức kiểm tra việc chấp hành quy định pháp luật trong hoạt động xây dựng, qua đó phát hiện và xử phạt vi phạm hành chính 39 trường hợp với số tiền 627,5 triệu đồng.

- **Công tác quản lý trật tự đô thị:** Thường xuyên tổ chức kiểm tra công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông và trật tự đô thị trên địa bàn, qua đó nhắc nhở 1.130 trường hợp buôn bán, để bảng hiệu không đúng nơi quy định; làm cam kết 08 trường hợp vi phạm.

## **8. Phát triển kinh tế tập thể**

Công tác quản lý và điều hành kinh tế tập thể được củng cố và hoạt động ngày càng có hiệu quả. Các hợp tác xã tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất - kinh doanh và đảm bảo đầy đủ các quy định theo Luật Hợp tác xã, qua đó

<sup>4</sup> Sửa chữa 06 tuyến đường huyện với kinh phí hơn 6 tỷ đồng và xây dựng, sửa chữa 37 tuyến đường xã với kinh phí hơn 76 tỷ đồng.

đa dạng hóa ngành nghề và chủ động góp vốn đầu tư, liên kết với các thành phần kinh tế khác nhằm đem lại hiệu quả cho hợp tác xã và giải quyết việc làm cho người lao động. Trong năm 2018, đã thành lập mới 01 Hợp tác xã Phương Hằng, xã Tân Hưng với tổng vốn đầu tư 300 triệu đồng, nâng tổng số hợp tác xã trên địa bàn huyện là 10 hợp tác xã với tổng vốn đầu tư là 35 tỷ đồng.

## II. Văn hóa - Xã hội

### 1. Đảm bảo an sinh xã hội

Năm 2018, đã giới thiệu việc làm cho 6.543 lao động (*Kế hoạch năm 2018 giới thiệu 4.000 – 5.000 lao động*; tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 90,04%, trong đó lao động có bằng cấp chứng chỉ đạt 50,06% (*kế hoạch năm 2018 là 90% và 50%*); tiếp nhận, hòa giải 05 đơn thư khiếu nại của người lao động<sup>5</sup>. Hoàn chỉnh 276 hồ sơ giải quyết chế độ, chính sách trình Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; cấp 121 thẻ bảo hiểm y tế cho người có công, thân nhân người có công và 2.203 thẻ bảo hiểm cho các đối tượng bảo trợ xã hội; tổ chức thăm, tặng quà cho đối tượng chính sách, người có công nhân dịp lễ 27/7 với tổng số tiền 844,2 triệu đồng (*trong đó ngân sách huyện là 550,8 triệu đồng*); tổ chức đưa 53 người có công đi điều dưỡng tại Trung tâm điều dưỡng và chăm sóc người có công tỉnh Kiên Giang; hỗ trợ mai táng phí cho 72 trường hợp với tổng số tiền là 489,6 triệu đồng. Tổ chức Lễ truy tặng danh hiệu “Bà mẹ Việt Nam Anh hùng” cho 02 mẹ tại xã Long Nguyễn, Lai Hưng và trao tặng 20 Huân chương độc lập cho thân nhân các gia đình liệt sĩ<sup>6</sup>.

Tổ chức thăm chúc thọ, mừng thọ 565 người cao tuổi với tổng kinh phí hơn 187,4 triệu đồng; Thăm tặng quà cho 504 người khuyết tật, trẻ mồ côi, bệnh nhân nghèo với số tiền 135,7 triệu đồng. Tổ chức thăm hỏi, tặng quà cho gia đình chính sách, người có công, hộ nghèo, các đối tượng bảo trợ xã hội, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và công nhân có hoàn cảnh khó khăn, không có điều kiện về quê ăn Tết nhân dịp Tết Nguyên đán Mậu Tuất năm 2018 với tổng số tiền là 12.937.206.896 đồng (*bao gồm ngân sách nhà nước và các tổ chức, cá nhân ủng hộ*); xây dựng mới 04 căn và sửa chữa 10 căn nhà Đại đoàn kết. Tính đến cuối năm 2018, có 186 hộ nghèo, chiếm tỷ lệ 1,13% (107 hộ nghèo trong chỉ tiêu giảm nghèo chiếm tỷ lệ 0,65%, 79 hộ nghèo chính sách bảo trợ xã hội chiếm tỷ lệ 0,48%) và 131 hộ cận nghèo, chiếm tỷ lệ 0,8%.

Tổ chức và đưa 110 trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn tham dự chương trình: “Xuân với trẻ em khó khăn” tỉnh Bình Dương năm 2018; tổ chức Diễn đàn trẻ em huyện Bàu Bàng năm 2018. Tổ chức Tết trung thu cho trẻ em huyện Bàu Bàng năm 2018 với nhiều hoạt động vui chơi, giải trí phong phú và đa dạng, tổng kinh phí hơn 01 tỷ 331 triệu đồng (*nguồn ngân sách nhà nước 306,96 triệu đồng*) và tổ chức đưa 102 trẻ em có hoàn cảnh khó khăn về Tỉnh

<sup>5</sup> Hòa giải thành 03 trường hợp, hòa giải không thành 01 trường hợp và chuyển 01 đơn đến Tòa án để được giải quyết do doanh nghiệp bỏ trốn)

<sup>6</sup> 01 Huân chương độc lập hạng nhất, 05 Huân chương độc lập hạng nhì và 14 Huân chương độc lập hạng ba

tham dự Ngày hội Trung thu và trao học bổng học sinh, sinh viên, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn 2018.

## 2. Về Giáo dục - Đào tạo

Trên địa bàn huyện hiện có 31 trường học (03 trường mầm non ngoài công lập), năm 2018 có thêm 03 trường đạt chuẩn Quốc gia<sup>7</sup>, nâng tổng số trường đạt chuẩn quốc gia là 20 trường/28 trường<sup>8</sup>, chiếm tỷ lệ 71,43% và 6/27 trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 3<sup>9</sup>, chiếm tỷ lệ 21,43%. Tiếp tục duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục, chống mù chữ và phổ cập mầm non cho trẻ 5 tuổi 7/7 xã, thị trấn<sup>10</sup>.

Năm học 2017-2018, bậc mầm non: có 4.852 trẻ trong độ tuổi đến trường tại 12 trường học (trong đó có 02 trường ngoài công lập); bậc tiểu học: có 6.984/6991 học sinh lên lớp, đạt tỷ lệ 99,9% và 100% học sinh hoàn thành chương trình tiểu học; bậc trung học cơ sở có 880/892 học sinh tốt nghiệp, đạt tỷ lệ 98,7%. Kết quả tuyển sinh lớp 10, tốt nghiệp trung học phổ thông và cao đẳng, đại học: có 567/652 học sinh đầu lớp 10, đạt tỷ lệ 83,74%; có 343/352 học sinh tốt nghiệp, trung học phổ thông, đạt tỷ lệ 97,44% và có 263/343 học sinh đầu đại học, cao đẳng đạt tỷ lệ 76,7%.

Chuẩn bị cơ sở vật chất, trường lớp phục vụ cho năm học mới. Tổ chức Ngày toàn dân đưa trẻ đến trường và Lễ Khai giảng năm học mới 2018 – 2019. Toàn huyện có 520 lớp/17.929 học sinh ở các cấp học, tăng 05 lớp/967 học sinh<sup>11</sup>.

## 3. Công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân

Trong năm đã tổ chức khám và điều trị bệnh cho 199.571 lượt người. Duy trì các biện pháp phòng, chống và giám sát các dịch bệnh nguy hiểm như: Tiêu chảy cấp, cúm A H7N9, cúm A H5N1 ở người,... Tổ chức tiêm chủng đầy đủ cho 1.725 trẻ, đạt 95,83%. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng cân nặng là 146 trẻ chiếm 2,05, giảm 0,04% (*Kế hoạch 2018 1,67%*), suy dinh dưỡng theo chiều cao 328 trẻ chiếm 4,63%; tỷ suất giảm sinh 2,17‰ so với năm 2017 (*Kế hoạch 2018 giảm 0,15‰*); tỷ lệ sinh con thứ 3 là 9,1%, giảm 0,62% (*Kế hoạch năm 2018 giảm 0,05%*). Toàn huyện có 7/7 xã đạt tiêu chí Quốc gia về y tế theo Bộ tiêu chí mới. Số dân tham gia Bảo hiểm Y tế năm 2018 là 72.951/99.875 người, đạt tỷ lệ 73,04% (*Kế hoạch năm 2018 là 59,8%*).

Tổ chức kiểm tra công tác an toàn vệ sinh thực phẩm đối với 239 cơ sở kinh doanh trên địa bàn, qua đó nhắc nhở 22 cơ sở và xử phạt 14 cơ sở vi phạm với tổng số tiền 50 triệu đồng và tổ chức kiểm tra 19 cơ sở hành nghề Y - Dược

<sup>7</sup> Trường Tiểu học Lai Uyên, Trường Mầm non Lai Uyên, Trường THPT Bàu Bàng.

<sup>8</sup> 07 trường mầm non, 08 trường tiểu học, 04 trường trung học cơ sở, 01 trường trung học phổ thông.

<sup>9</sup> 03 trường mầm non, 02 trường tiểu học và 01 trường trung học cơ sở.

<sup>10</sup> 01 xã đạt chuẩn mức độ 1 (Tân Hưng) và 06 xã đạt chuẩn mức độ 2 (Long Nguyên, Cây Trường, Tiu Văn Thố, Hưng Hòa, Lai Uyên, Lai Hưng)

<sup>11</sup> Bậc học Mầm non có 154 lớp/4.643 học sinh (tăng 05 lớp và giảm 209 học sinh); bậc Tiểu học có 222 lớp/7.719 học sinh (tăng 03 lớp và tăng 728 học sinh); bậc Trung học cơ sở có 116 lớp/4.546 học sinh (giảm 03 lớp, tăng 406 học sinh); bậc Trung học phổ thông có 28 lớp/1.021 học sinh (tăng 42 học sinh).

tư nhân, qua đó đã nhắc nhở 03 cơ sở và xử phạt 14 cơ sở với số tiền 78,5 triệu đồng.

Tham mưu Huyện ủy ban hành các Kế hoạch thực hiện Chương trình số 78-CTr/TU ngày 11 tháng 5 năm 2018 của Tỉnh ủy Bình Dương thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới và Chương trình số 79-CTr/TU ngày 11 tháng 5 năm 2018 của Tỉnh ủy Bình Dương thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới.

#### **4. Văn hóa - Thông tin - Thể thao, Truyền thanh**

Tổ chức thực hiện tuyên truyền các ngày lễ lớn và các nhiệm vụ phát triển Kinh tế - Xã hội, Quốc phòng - An ninh năm 2018 của huyện: Kỷ niệm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/2), kỷ niệm ngày giải phóng Miền Nam thống nhất đất nước (30-4) và Quốc tế lao động (01/5), kỷ niệm 53 năm Chiến thắng Bàu Bàng (12/11),...

Tổ chức 13 Hội thi văn nghệ cấp huyện và tham dự 07 hội thi văn nghệ cấp tỉnh. Tổ chức 16 giải thể dục, thể thao cấp huyện và tham dự 12 giải thể dục thể thao cấp tỉnh, 02 giải khu vực và Đại hội TDTT tỉnh Bình Dương năm 2018 (đạt 01 giải nhất, 02 giải nhì, 07 giải 3, 02 giải khuyến khích và 16 HCV, 20 HCB, 31 HCD).

Tổ chức 07 đợt kiểm tra các hoạt động văn hóa và dịch vụ văn hóa và 15 cơ sở kinh doanh dịch vụ thể dục – thể thao, qua đó nhắc nhở 07 trường hợp và xử phạt vi phạm hành chính 16 trường hợp với số tiền 15,05 triệu đồng; Tổ chức ra quân tháo gỡ hơn 5.260 bảng quảng cáo, rao vặt trái phép và nhắc nhở các biển hiệu, bảng quảng cáo không đúng quy định.

Thực hiện được 1.528 chương trình phát thanh với tổng thời lượng phát thanh 12.214 giờ; thực hiện cộng tác trên sóng Đài phát thanh truyền hình Bình Dương, Báo Bình Dương và Cổng thông tin điện tử tỉnh Bình Dương 349 tin các loại. Đăng 302 tin các loại trên Trang thông tin điện tử huyện Bàu Bàng.

### **III. Về Nội chính**

#### **1. Công tác Nội vụ**

##### **- Công tác tổ chức, cán bộ và xây dựng chính quyền**

+ Giao chỉ tiêu biên chế hành chính, sự nghiệp năm 2018 cho các cơ quan, đơn vị thuộc huyện. Lập danh sách đối tượng tinh giản biên chế (đợt 1 năm 2019).

+ Bổ nhiệm chức vụ hành chính 03 trường hợp<sup>12</sup>; bổ nhiệm chức vụ vào chức danh nghề nghiệp 27 trường hợp; gia hạn hợp đồng 05 trường hợp; điều động 40 trường hợp; chuyển công tác 25 trường hợp; tuyển dụng, tiếp nhận 20 trường hợp; chuyển công tác 25 trường hợp; nghỉ hưu, nghỉ việc: 34 trường hợp;

<sup>12</sup> Ông Nguyễn Lý Hồng Vũ, Trưởng Phòng Nội vụ; ông Nguyễn Quang Thanh - Trưởng phòng Văn hóa và Thông tin huyện, bà Nguyễn Thị Cúc - Phó Chánh Thanh tra huyện.

tuyển dụng, hợp đồng 28 trường hợp; chuyên loại xếp lương, nâng lương 221 trường hợp; đào tạo, bồi dưỡng: 241 trường hợp; kỷ luật 03 trường hợp<sup>13</sup>.

+ Theo điều kiện thực tế của Huyện, đã tham mưu Huyện ủy Kế hoạch thực hiện Chương trình số 77-CTr/TU ngày 11 tháng 5 năm 2018 của Tỉnh ủy Bình Dương thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

+ Tổ chức Lễ công bố thành lập thị trấn Lai Uyên, huyện Bàu Bàng theo Nghị quyết số 535/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

#### **- Công tác cải cách hành chính:**

+ Tổ chức Hội nghị sơ kết công tác cải cách hành chính năm 2017. Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2018.

+ Phê duyệt Đề án một cửa, một cửa liên thông theo quy định tại Quyết định 09/2015/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ tại Ủy ban nhân dân xã 7 xã.

#### **- Công tác dân vận chính quyền**

+ Tổ chức các diễn đàn: “Ngành giáo dục lắng nghe ý kiến của nhân dân” và “Ngành y tế lắng nghe ý kiến nhân dân”.

+ Tổ chức đối thoại với nhân dân của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện về thu hồi khu đất công 6,1 ha xã Hưng Hòa.

+ Xây dựng Kế hoạch thực hiện chương trình phối hợp giữa Ủy ban nhân dân huyện và Ban Dân vận Huyện ủy năm 2018 “năm dân vận chính quyền”.

#### **- Công tác Thi đua - Khen thưởng:**

+ Tổ chức Hội nghị tổng kết công tác Thi đua khen thưởng năm 2017 và phát động phong trào thi đua năm 2018. Tặng Giấy khen cho 381 tập thể và 3.319 cá nhân có thành tích xuất sắc trong các phong trào thi đua và được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng cho 26 tập thể 33 cá nhân. Đề nghị Ban Thi đua - khen thưởng tỉnh xét khen thưởng cấp trung ương cho 11 cá nhân<sup>14</sup>. Đề nghị cấp đổi huân, huy chương cho 05 trường hợp.

+ Tặng giấy khen cho 13 doanh nghiệp đã có thành tích đóng góp Quỹ vì người nghèo và Quỹ khuyến học huyện Bàu Bàng năm 2018.

#### **- Công tác tôn giáo**

+ Tổ chức các đoàn công tác đến thăm và chúc mừng cơ sở tôn giáo nhân dịp Tết Nguyên đán Mậu Tuất 2018, Ngày Lễ Phật Đản, Lễ Vu Lan. Tổ chức

---

<sup>13</sup> Ông Văn Hoàng Thi Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn Lai Uyên; Bà Trần Thị Ngọc Thúy, Hiệu trưởng Trường Trung học cơ sở Lai Hưng; bà Nguyễn Thị Thùy Dung, Phó Hiệu trưởng Trường Trung học cơ sở Lai Hưng

<sup>14</sup> Huân chương lao động hạng II, III cho 04 cá nhân và Thủ Tướng Chính phủ tặng Bằng khen cho 07 cá nhân



Hội nghị họp mặt chúc sắc tôn giáo mừng Đảng, mừng Xuân Mậu Tuất năm 2018.

+ Báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 1940/2008/CT-TTg ngày 31/12/2008 của Thủ tướng Chính phủ về nhà, đất liên quan đến tôn giáo. Xây dựng Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 18-CT/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 12/3/2003 của Ban Chấp hành Trung ương khóa IX về công tác tôn giáo trong tình hình mới.

**2. Công tác Tư pháp:** Thực hiện công tác rà soát hiệu lực thi hành các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện ban hành.

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật cho cán bộ, công chức, công nhân, học sinh và nhân dân được 2.255 cuộc có 82.744 lượt người dự; tổ chức 05 cuộc Hội nghị đến cán bộ, công chức các cơ quan, phòng ban và Ủy ban nhân dân các xã với 1.105 lượt người dự, cấp phát 1.364 quyển tài liệu; tiếp nhận và giải quyết 7.620 hồ sơ với 22.147 bản sao, chứng thực chữ ký 106 trường hợp; đăng ký hộ tịch cho 196 trường hợp<sup>15</sup>; cấp phát 45.935 tài liệu bướm phục vụ công tác tuyên truyền.

Tổ chức thi Tuyên truyền viên giỏi và 10 cuộc Tìm hiểu pháp luật". Tham gia thi Tìm hiểu pháp luật trên Internet do tỉnh phát động.

Câu lạc bộ trợ giúp pháp lý các xã trên địa bàn huyện tổ chức sinh hoạt và tuyên truyền pháp luật được 285 việc, trợ giúp pháp lý được 03 cuộc với 147 lượt người tham dự. Nội dung: Luật Hộ tịch, Luật Đất đai, Bộ luật Dân sự, Luật Hôn nhân và gia đình,...

Công tác hòa giải cơ sở: Tổ hòa giải và Hội đồng hòa giải đã tiếp nhận 79 trường hợp. Kết quả đã đưa ra hòa giải 79 trường hợp (tỷ lệ 100%); hòa giải thành 70 trường hợp (tỷ lệ 88,6%).

### **3. Công tác thanh tra, tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo**

- Trong năm 2018, đã tổ chức tiếp công dân trên toàn huyện là 251 cuộc có 16 lượt người.

- Về giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo: Tổng số đơn toàn huyện là: 60 đơn (07 đơn khiếu nại, 46 đơn kiến nghị, 02 đơn phản ánh, 05 đơn tố cáo), trong đó:

+ Đơn thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND huyện: 41 đơn (34 đơn kiến nghị, 03 đơn tố cáo, 01 đơn phản ánh, 03 đơn khiếu nại). Đã giải quyết 38/41 đơn (đạt 92,7%). Đang xem xét giải quyết 03 đơn kiến nghị, còn trong hạn giải quyết, chiếm tỷ lệ 7,3%.

+ Đơn thuộc thẩm quyền các ngành giải quyết: 19 đơn (04 đơn khiếu nại, 12 đơn kiến nghị, 01 đơn phản ánh, 02 đơn tố cáo). Đã ban hành văn bản chuyển đơn cho các ngành xem xét, giải quyết theo quy định.

<sup>15</sup> Hồ sơ có yếu tố nước ngoài 32 trường hợp; Hồ sơ có trong nước 164 trường hợp.

Trong năm 2018 đã và đang thực hiện 09 cuộc thanh tra theo kế hoạch và 09 vụ việc đã được kết luận.

#### **4. Tình hình an ninh và trật tự an toàn xã hội**

**a. Tình hình an ninh chính trị:** Được giữ vững và ổn định, không xảy ra tình hình phức tạp, bị động, bất ngờ.

**b. Công tác quản lý người nước ngoài:** Trên địa bàn huyện có 538 người nước ngoài, Việt Kiều làm việc, thăm thân và lưu trú trên địa bàn huyện<sup>16</sup>. Trong năm đã kiểm tra và xử phạt 07 trường hợp đã có hành vi cho người nước ngoài lưu trú nhưng không khai báo tạm trú theo quy định với tổng số tiền 13 triệu đồng.

#### **c. Tình hình trật tự an toàn xã hội:**

- **Tình hình phạm pháp hình sự:** Tổng số vụ xảy ra là 40 vụ, tăng 15 vụ so với cùng kỳ năm trước, đã điều tra làm rõ 34/40 vụ bắt 37 tên (đạt 85%), chuyển Phòng PC02 Công an tỉnh 01 vụ, cụ thể:

+ Án rất nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng 05 vụ chiếm tỷ lệ 12,5%, tăng 02 vụ (*trong đó cướp tài sản 03 vụ, trộm cắp tài sản 01 vụ, hiếp dâm người dưới 16 tuổi 01 vụ*). Chuyển Phòng PC02 Công an tỉnh 01 vụ. Điều tra làm rõ 04/04 vụ bắt 06 tên (đạt 100%).

+ Án ít nghiêm trọng, nghiêm trọng 35 vụ, chiếm tỷ lệ 87,5%, tăng 13 vụ; chủ yếu là tội phạm trộm cắp tài sản, cố ý gây thương tích). Điều tra làm rõ 31/35 vụ bắt 31 tên (đạt 88,57%).

- **Vi phạm về trật tự quản lý kinh tế và môi trường:** phát hiện 69 vụ, tăng 08 vụ so với cùng kỳ năm trước.

+ **Lĩnh vực kinh tế:** Phát hiện 33 vụ - 31 đối tượng, 02 doanh nghiệp, tăng 10 vụ so với cùng kỳ, trong đó năm 2017 chuyển qua 02 vụ - 02 đối tượng (nổi lên là tội phạm buôn bán hàng cấm 10 vụ - 10 đối tượng với tổng giá trị hàng hóa tạm giữ ước tính 47,564 triệu đồng). Đã xử lý hành chính 30 vụ - 28 đối tượng, 02 doanh nghiệp với số tiền 162,38 triệu đồng, chuyển cơ quan khác giải quyết 04 vụ - 04 đối tượng. Thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng và niêm yết công khai 01 vụ.

+ **Lĩnh vực môi trường:** Phát hiện 36 vụ - 16 đối tượng và 20 doanh nghiệp, giảm 02 vụ so với cùng kỳ, trong đó năm 2017 chuyển qua 02 vụ - 02 doanh nghiệp. Đã xử lý hành chính 30 vụ - 12 đối tượng, 18 doanh nghiệp với số tiền 2 tỷ 151 triệu đồng, chuyển cơ quan khác thụ lý theo thẩm quyền: 04 vụ - 04 đối tượng. Đang tiếp tục xác minh 02 vụ - 02 doanh nghiệp.

- **Tệ nạn xã hội, tai nạn:**

<sup>16</sup> gồm: Trung Quốc 252, Trung Quốc (Đài Loan) 237, Thái Lan 05, Mỹ 01, Malaysia 05, Hàn Quốc 28, Bangladesh 01, Philippine 02, Canada. 01; Chi lê: 02, Áo. 01, Australia. 01, Indonesia' 01, Nga. 01

+ **Tệ nạn ma túy:** Phát hiện 04 vụ, giảm 02 vụ so với cùng kỳ. Đã xử lý và khởi tố 03 vụ - 07 bị can. Đang tiếp tục điều tra làm rõ 01 vụ - 01 tên.

+ **Tệ nạn xã hội:** Triệt phá 16 vụ tệ nạn xã hội, tăng 13 vụ so với cùng kỳ. Kết quả: Khởi tố 07 vụ - 10 tên, xử phạt hành chính 09 vụ - 53 tên. Lập hồ sơ, danh sách 128 các cơ sở, dịch vụ hoạt động kinh doanh có điều kiện về an ninh trật tự.

+ **Tai nạn xã hội:** xảy ra 02 vụ chết ngạt nước, 02 vụ treo cổ tự vẫn, 02 vụ tự té ngã và 06 vụ chết người chưa rõ nguyên nhân.

- **Tình hình an ninh trật tự tại khu Công nghiệp và các doanh nghiệp:**  
Ổn định

#### **d. Công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn:**

- Đến tháng 10/2018, đã xảy ra 10 vụ cháy, trong đó 04 vụ cháy có, 01 vụ cháy cơ sở chăn nuôi, 01 cơ sở phế liệu, 04 vụ cháy công ty. Nguyên nhân: các vụ cháy cỏ do người dân đốt cỏ gây cháy; cháy cơ sở chăn nuôi do chập điện; vụ cháy công ty do chập điện. Thiệt hại: vụ cháy công ty khoảng 10 tỉ đồng, vụ cháy cơ sở chăn nuôi: 1.200 con heo 40 ngày tuổi (chưa định giá).

- Thực hiện hưởng ứng Ngày toàn dân phòng cháy chữa cháy (04/10), qua đó tổ chức tuyên truyền về công tác phòng cháy chữa cháy trên địa bàn huyện.

**5. Công tác Quân sự địa phương:** Duy trì và thực hiện nghiêm chế độ trực chỉ huy, trực sẵn sàng chiến đấu từ huyện đến cơ sở bảo vệ an toàn các cao điểm lễ, tết; chỉ đạo các xã tăng cường sử dụng lực lượng dân quân tự vệ phối hợp với lực lượng Công an hoạt động nắm tình hình, giữ gìn an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội, các xã tổ chức lực lượng dân quân phối hợp công an tuần tra được 1.743 cuộc có 14.952 lượt (*dân quân tuần tra độc lập 1.856/11.219 lượt*); thực hiện Đề án tổ chức, hoạt động khu vực phòng thủ huyện giai đoạn 2016 - 2021 và những năm tiếp theo; điều chỉnh, bổ sung kế hoạch sẵn sàng chiến đấu A, A2, A4.

Triển khai chặt chẽ quy trình các bước gọi thanh niên nhập ngũ năm 2018 đúng quy định và Tổ chức giao quân đạt 100% chỉ tiêu được giao; tổ chức phúc tra nguồn thanh niên nghĩa vụ quân sự năm 2019. Tổ chức diễn tập chiến đấu phòng thủ huyện và chỉ đạo xã Long Nguyên diễn tập chiến đấu phòng thủ năm 2018. Tổ chức 04 lớp bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh cho đối tượng 4 có 603 người tham dự. Xây dựng lực lượng tự vệ trong các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài trên địa bàn huyện. Tổ chức Hội nghị quân chính năm 2018, triển khai công tác năm 2019.

**6. Công tác giữ gìn trật tự an toàn giao thông:** Xảy ra 41 vụ, làm chết 23 người, bị thương 36 người, hư hỏng 81 phương tiện các loại (ôtô 25, mô tô 54, xe đạp 01, xe chuyên dùng 01), số vụ tăng 04 vụ, số người chết giảm 03 người, số người bị thương tăng 05 người, số phương tiện hư hỏng tăng 12 xe.

+ **Tai nạn giao thông gây hậu quả rất nghiêm trọng:** Xảy ra 01 vụ, làm chết 02 người, hư hỏng 02 xe mô tô. Do người điều khiển phương tiện lưu thông không đi bên phải theo chiều đi của mình gây tai nạn giao thông.

+ **Tai nạn giao thông gây hậu quả nghiêm trọng:** xảy ra 21 vụ, làm chết 21 người, bị thương 06 người, hư hỏng 42 phương tiện (ô tô 15, mô tô 27, xe chuyên dùng 01).

+ **Va chạm giao thông:** xảy ra 19 vụ, gây thương tích 30 người, hư hỏng 37 phương tiện các loại (ôtô 10, mô tô 25, xe đạp 01).

**\* Đánh giá chung:**

Năm 2018, UBND huyện đã chỉ đạo điều hành các ngành, các cấp tập trung thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội gắn với việc triển khai thực hiện 04 Chương trình hành động của Tỉnh ủy và 07 Chương trình đột phá của Huyện ủy, qua đó kinh tế - xã hội tiếp tục phát triển đạt và vượt nhiều chỉ tiêu, hoạch đã đề ra và tạo tiền đề phát triển cho những năm tiếp theo để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch giai đoạn 2016-2020, cụ thể:

- Kinh tế tăng trưởng cao trên cả 3 lĩnh vực, thực hiện vượt 12/22 và đạt 8/22 chỉ tiêu, kế hoạch được giao, đặc biệt là chỉ tiêu phát triển công nghiệp, phát triển thương mại - dịch vụ, thu mới ngân sách. Đã khởi công các công trình trọng điểm như: Trung tâm Văn hóa - Thể thao huyện và Trung tâm Y tế huyện - Quy mô 100 giường bệnh và Hạ tầng kỹ thuật các xã tiếp tục được quan tâm đầu tư, nhất là thị trấn Lai Uyên và các xã nâng cấp lên đô thị như Lai Hưng và Long Nguyên, qua đó từng bước đáp ứng được nhu cầu cơ bản cho người dân.

- Công tác giáo dục, y tế được củng cố và nâng cao, duy trì thực hiện tốt các chương trình mục tiêu quốc gia. Cơ sở vật chất trường lớp được quan tâm đầu tư (đưa vào sử dụng Trường Mầm non Vành Khuyên, khởi công xây dựng Trường Tiểu học Bàu Bàng và Trường THCS Trù Văn Thố) nhằm đáp ứng yêu cầu học tập của con em nhân dân trên địa bàn. Công tác chăm lo cho các gia đình chính sách, người có công và các đối tượng bảo trợ xã hội được quan tâm giải quyết kịp thời. Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao ngày càng đa dạng, góp phần phục vụ nhu cầu hưởng thụ về tinh thần của nhân dân địa phương, gắn với tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ lớn, các sự kiện chính trị quan trọng của đất nước.

- Công tác phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí luôn được chú trọng triển khai và thực hiện tốt. Tình hình giải quyết đơn thư, khiếu nại của công dân được quan tâm thực hiện, kịp thời giải quyết các kiến nghị của nhân dân và tỷ lệ giải quyết đơn vượt kế hoạch đề ra. Công tác giao quân nghĩa vụ quân sự đạt 100% kế hoạch được giao.

- Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững; các tệ nạn xã hội được quan tâm chỉ đạo, tổ chức thực hiện quyết liệt.

*Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đã đạt được vẫn còn một số hạn chế:*

- Tình trạng vi phạm lĩnh vực an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường, vi phạm trật tự đô thị, xây dựng trái phép, sai phép vẫn còn xảy ra.
- Một số chỉ tiêu như: tỷ lệ dân cư đô thị sử dụng nước sạch, tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng cân nặng thực hiện chưa đạt kế hoạch đề ra.
- Tội phạm hình sự, kinh tế và tai nạn giao thông chưa kiểm soát được.

## **Phần thứ hai:**

### **Kế hoạch phát triển Kinh tế - Xã hội, Quốc phòng - An ninh năm 2019**

Căn cứ vào Nghị quyết của Huyện ủy, Hội đồng nhân dân huyện về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh giai đoạn 2016 - 2020; những kết quả đạt được, cũng như những tồn tại và hạn chế về phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2018 và tình hình thực tế trên địa bàn huyện trong thời gian tới. Ủy ban nhân dân huyện xây dựng các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện như sau:

#### **I. Một số chỉ tiêu chủ yếu về kinh tế - xã hội - quốc phòng, an ninh năm 2019**

##### **1. Về kinh tế:**

- Giá trị sản xuất công nghiệp theo giá so sánh: tăng từ 22 - 23%.
- Tổng mức bán lẻ và doanh thu dịch vụ tiêu dùng: tăng từ 25 - 26%.
- Giá trị sản xuất nông nghiệp theo giá so sánh: tăng từ 5 - 6%.
- Tổng thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn 849 tỷ 347 triệu đồng (*trong đó tổng thu cân đối ngân sách địa phương là 644 tỷ 382 triệu đồng*). Thu mới ngân sách 313 tỷ 339 triệu đồng (*trong đó số thu huyện hưởng là 122 tỷ 721 triệu đồng*).
- Tổng chi ngân sách 644 tỷ 382 triệu đồng (*trong đó: chi đầu tư phát triển 132 tỷ 887 triệu đồng, bằng 20,62% tổng chi ngân sách*).

##### **2. Về xã hội:**

- Tạo việc làm mới: Từ 4.000 - 5.000 lao động.
- Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 90%. Trong đó, lao động có bằng cấp, chứng chỉ đạt 50%.
- Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều theo chuẩn của tỉnh còn dưới 1%.
- Thêm 02 trường công lập đạt chuẩn Quốc gia, nâng tổng số trường công lập đạt chuẩn đạt tỷ lệ 78,57%.
- Duy trì tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng cân nặng là 2%.

- Tỷ suất giảm sinh 0,15‰.
- Giảm tỷ lệ sinh con thứ ba trở lên là 0,05% so với năm 2018.
- Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 74%.
- Duy trì 7/7 xã, thị trấn đạt chuẩn quốc gia về Y tế theo Bộ tiêu chí mới.

### **3. Về môi trường:**

- Tỷ lệ dân cư nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 99,5%.
- Tỷ lệ dân cư đô thị sử dụng nước sạch đạt 40%.
- Tỷ lệ chất thải rắn y tế được thu gom, xử lý đạt 100%.
- Tỷ lệ che phủ cây công nghiệp và cây lâu năm đạt 71,08%.
- Tỷ lệ hộ dân sử dụng điện 99,99%.

### **4. Về nội chính:**

- Giao quân đạt 100% chỉ tiêu được giao đảm bảo số lượng và chất lượng.
- Giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân đạt từ 85% trở lên.

## **II. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu:**

### **1. Lĩnh vực kinh tế:**

- **Công nghiệp:** Thực hiện các chính sách hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và vừa theo chỉ đạo của tỉnh. Tăng cường xúc tiến đầu tư vào các khu công nghiệp hiện có. Hoàn thành công tác bồi thường, giải tỏa để triển khai thực hiện Đường tạo lực Mỹ Phước - Bàu Bàng, Khu Công nghiệp Bàu Bàng mở rộng 1.000 ha (trong đó phần ở huyện Bàu Bàng 892,2 ha). Tập trung thực hiện công tác bồi thường, giải tỏa các dự án: Đường tạo lực Bắc Tân Uyên - Phú Giáo - Bàu Bàng, Khu Công nghiệp Cây Trường, Khu Công nghiệp Lai Hưng. Đảm bảo nguồn điện sản xuất kinh doanh. Triển khai lắp đặt nhanh điện kế cho người dân khi có nhu cầu để tiếp tục duy trì tỷ lệ hộ dân sử dụng điện đạt 99,99%.

- **Thương mại - Dịch vụ:** Tiếp tục huy động tối đa các nguồn lực của xã hội và khuyến khích, mời gọi đầu tư, phát triển các lĩnh vực ngân hàng, siêu thị, chợ, nhà sách, cơ sở giáo dục, y tế và các loại hình dịch vụ khác trên địa bàn. Tiếp tục tăng cường kiểm tra và xử lý nghiêm các trường hợp kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng, hàng quá hạn sử dụng, hàng nhập lậu,...; tăng cường kiểm tra xử lý các trường hợp kinh doanh không đúng theo quy định của pháp luật. Thực hiện các chương trình bình ổn giá thị trường, đưa hàng Việt về nông thôn. Khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi cho các hộ kinh doanh cá thể chuyển đổi thành doanh nghiệp.

### **- Nông nghiệp - Phát triển nông thôn:**

+ Ứng dụng kỹ thuật công nghệ cao trong canh tác để nâng cao hiệu quả sử dụng đất, năng suất, sản lượng cây trồng; triển khai các lớp tập huấn kỹ thuật sản xuất rau, trái cây an toàn theo tiêu chuẩn VietGAP. Thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi; tăng cường công tác kiểm soát

vận chuyển, giết mổ, kinh doanh động vật và các sản phẩm động vật không qua kiểm tra của ngành Thú y. Tổ chức nạo vét kênh mương, suối đảm bảo an toàn trong mùa mưa.

+ Tranh thủ nguồn vốn phòng chống thiên tai của tỉnh để đầu tư xây dựng các công trình tiêu thoát nước, nạo vét suối,... Xây dựng kế hoạch và tổ chức thu quỹ phòng chống thiên tai đạt kế hoạch và chỉ tiêu Tỉnh giao. Tập trung thực hiện hoàn chỉnh các tiêu chí xây dựng huyện Bầu Bàng đạt chuẩn Huyện nông thôn mới vào năm 2020.

**- Công tác quản lý Tài nguyên - Môi trường:**

+ Tăng cường công tác thanh, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trong lĩnh vực bảo vệ môi trường, đặc biệt đối với các cơ sở có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường và thường xuyên gây ô nhiễm trong thời gian qua; đẩy nhanh tiến độ thu hồi đất các dự án triển khai trên địa bàn huyện; có kế hoạch thu gom và xử lý rác thải sinh hoạt, y tế đạt hiệu quả. Kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp khai thác khoáng sản trái phép.

+ Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về lĩnh vực tài nguyên - môi trường. Tiếp tục rà soát và quản lý chặt chẽ các khu đất công trên địa bàn và trình Tỉnh thu hồi các khu đất công để thực hiện xã hội hóa phục vụ cho việc phát triển kinh tế - xã hội và phục vụ nhu cầu của người dân trên địa bàn huyện.

- **Thu - Chi ngân sách:** Tổ chức giao chỉ tiêu thu - chi ngân sách cho các cơ quan, các đơn vị hành chính, sự nghiệp, UBND các xã; đảm bảo thực hiện thu - chi ngân sách đúng theo quy định pháp luật và đạt 100% đã đề ra. Thường xuyên tổ chức kiểm tra tình hình thu, chi tại các xã để kịp thời hướng dẫn các địa phương thực hiện hoàn thành nhiệm vụ được giao.

- **Quy hoạch - Đầu tư - Xây dựng kết cấu hạ tầng:** Tổ chức lập Kế hoạch sử dụng đất năm 2020. Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện quy hoạch đã được phê duyệt trên địa bàn và có biện pháp xử lý kịp thời những hành vi vi phạm. Tăng cường kiểm tra, phát hiện và xử lý những trường hợp xây dựng trái phép. Đảm bảo trật tự đô thị, nhắc nhở và xử lý các trường hợp buôn bán lấn chiếm lòng, lề đường tạo mỹ quan đô thị. Rà soát các tiêu chí và có kế hoạch thực hiện nâng cấp đô thị Lai Uyên đạt đô thị loại IV và Lai Hưng, Long Nguyên đạt đô thị loại V vào năm 2020.

- **Kinh tế tập thể:** Hỗ trợ tạo mọi điều kiện để các tổ chức kinh tế tập thể tiếp cận các chính sách ưu đãi của nhà nước và các tổ chức khác, tạo vốn sản xuất để phát triển, đồng thời có cơ chế tạo mạng lưới cơ sở để nắm bắt đầy đủ thông tin về hoạt động của các tổ chức kinh tế tập thể và có những hỗ trợ kịp thời khi gặp khó khăn. Tăng cường tuyên truyền các văn bản pháp luật về phát triển loại hình kinh tế tập thể trong cộng đồng.



## **2. Lĩnh vực Văn hóa - Xã hội:**

- **An sinh xã hội:** Thực hiện tốt công tác tiếp nhận và giới thiệu việc làm cho từ 4.000 - 5.000 người lao động, tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 90% (trong đó lao động có bằng cấp đạt 50%); giải quyết kịp thời các vụ tranh chấp lao động tập thể và đình công khi có xảy ra trên địa bàn huyện; giải quyết kịp thời các chế độ chính sách đối với người có công cách mạng và các đối tượng bảo trợ xã hội; tổ chức thăm hỏi các gia đình chính sách, người nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn nhân các ngày lễ, tết. Tổ chức thực hiện tốt các hoạt động bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em, 100% xã được công nhận “xã, phường phù hợp với trẻ em”. Tăng cường công tác phòng, chống tệ nạn xã hội và bình đẳng giới trên địa bàn.

- **Công tác Giáo dục:** Từng bước hoàn thiện mạng lưới trường lớp, xây dựng cơ sở vật chất nhà trường theo hướng đạt chuẩn quốc gia. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục. Tiếp tục mời gọi thu hút các nguồn lực để đầu tư xã hội hóa giáo dục, khuyến khích đầu tư xây dựng các trường học ngoài công lập. Tập trung thực hiện đề năm 2019 có thêm 02 trường đạt chuẩn quốc gia (đạt tỷ lệ 78,57%). Tuyên truyền vận động gia đình các em học sinh không trúng tuyển vào lớp 10 đăng ký học ở các trung tâm GDTX, các trường trung cấp dạy nghề.

- **Công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân:** Cùng cố và nâng cao hiệu quả mạng lưới y tế dự phòng và triển khai thực hiện tốt và hiệu quả các giải pháp đề chủ động phòng chống dịch bệnh; thực hiện tốt các Chương trình mục tiêu Y tế quốc gia về phòng, chống một số bệnh truyền nhiễm nguy hiểm. Duy trì 100% xã đạt Bộ tiêu chí Quốc gia về y tế và 70% xã đạt về y học cổ truyền; tăng cường kiểm tra kết hợp tuyên truyền giáo dục pháp luật đối với các cơ sở hành nghề Y - Dược tư nhân; giảm tỷ suất sinh 0,15‰, giảm tỷ lệ sinh con thứ ba trở lên là 0,05%, Duy trì tỷ lệ suy dinh dưỡng cân nặng trẻ em dưới 5 tuổi là 2% so với năm 2018; tỷ lệ chất thải rắn bệnh viện được thu gom, xử lý đạt 100%. Tăng cường hiệu quả quản lý, kiểm soát vấn đề an toàn vệ sinh trường học, đặc biệt là tại các bếp ăn cơ quan, doanh nghiệp, trường học; kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, tái phạm. Tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện đạt chỉ tiêu tỷ lệ dân tham gia Bảo hiểm Y tế đạt 74%, góp phần quan trọng vào công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân, đảm bảo an sinh xã hội và phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

- **Văn hóa - Thông tin - Thể thao:** Thực hiện việc tuyên truyền kịp thời những nhiệm vụ chính trị của địa phương và các ngày lễ lớn, sự kiện lớn trong năm; tổ chức nhiều hoạt động văn hóa - thể dục thể thao để đáp ứng nhu cầu của nhân dân; thường xuyên thanh tra, kiểm tra các hoạt động văn hóa, thông tin, kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm. Kiện toàn và có biện pháp nâng cao hơn nữa chất lượng hoạt động của Đội 814 huyện. Siết chặt quản lý hoạt động quảng cáo, rao vặt sai quy định và gây mất mỹ quan. Thường xuyên tổ chức và nâng cao chất lượng hiệu quả các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao phục vụ



nhu cầu cán bộ, công chức và nhân dân. Tiếp tục tuyên truyền “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”,...

### **3. Công tác nội chính:**

**- Tổ chức bộ máy - Thi đua khen thưởng - Địa giới hành chính - Cải cách hành chính - Tôn giáo:**

+ Thực hiện sắp xếp lại các đơn vị sự nghiệp công lập theo chỉ đạo của tỉnh và Kế hoạch của Huyện ủy. Thực hiện tinh giản biên chế theo đúng lộ trình đã đề ra.

+ Tổng kết công tác Thi đua, khen thưởng năm 2018 và Phát động phong trào thi đua năm 2019. Xét nâng lương trước thời hạn chỉ tiêu năm 2018 và nâng bậc lương thường xuyên năm 2019. Phát động các phong trào thi đua lập thành tích chào mừng kỷ niệm 05 năm ngày thành lập huyện (01/4). Tiếp tục thu thập tài liệu và xây dựng kế hoạch để Huyện đạt danh hiệu “Anh hùng lao động thời kỳ đổi mới”.

+ Tiếp tục duy trì thực hiện tốt công tác dân vận chính quyền, công tác cải cách hành chính, siết chặt kỷ cương, kỷ luật công vụ.

+ Tiếp tục theo dõi nắm tình hình về hoạt động tôn giáo trên địa bàn. Tổ chức các đoàn đến thăm các cơ sở tôn giáo nhân các ngày lễ lớn của các tôn giáo.

**- Công tác Tư pháp:** Thực hiện công tác thẩm định văn bản, tự kiểm tra, kiểm tra, rà soát văn bản theo Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Tổng kết công tác phổ biến giáo dục pháp luật và công tác Tư pháp năm 2018, triển khai Kế hoạch công tác năm 2019. Tập trung tuyên truyền các văn bản pháp luật mới ban hành và có liên quan đến người dân; thực hiện tốt việc trợ giúp pháp lý cho người nghèo và đối tượng chính sách; giải quyết kịp thời đối với các trường hợp đăng ký hộ tịch và chứng thực cho nhân dân theo quy định.

**- Công tác Thanh tra - Tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo:** Duy trì và thực hiện tốt công tác tiếp dân; tăng cường công tác thẩm tra, xác minh, giải quyết đơn phát sinh thuộc thẩm quyền của huyện. Tập trung chỉ đạo các ngành chức năng rà soát các vụ việc khiếu nại phức tạp, kéo dài trên địa bàn huyện nhằm giải quyết dứt điểm theo quy định. Theo dõi kiểm tra việc thực hiện các kết luận thanh tra trong thời gian qua.

**- Công tác giữ gìn an ninh chính trị - Trật tự an toàn xã hội:** Nắm chắc tình hình trên các lĩnh vực an ninh chính trị nội bộ, an ninh xã hội, an ninh công nhân. Thực hiện quyết liệt công tác tấn công trấn áp, kiểm giảm các loại tội phạm, chú trọng đẩy mạnh phát hiện, đấu tranh đối với các vi phạm trên lĩnh vực kinh tế - môi trường. Tăng cường công tác quản lý cư trú tại khu công nghiệp và khu dân cư tập trung, tăng cường công tác đấu tranh phòng chống các loại tội phạm, phòng chống ma túy, tệ nạn xã hội trên địa bàn; kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm. Triển khai các kế hoạch, phương án bảo vệ an ninh trật tự các ngày lễ lớn trong năm, các sự kiện chính trị quan trọng của đất nước trên địa

bàn huyện. Tăng cường công tác phối hợp giữa Công an với Quân sự và các ban ngành, các xã trong công tác bảo vệ an ninh trật tự; chủ động giải quyết tốt mọi tình huống, không để bị động bất ngờ.

- **Công tác Quân sự địa phương:** Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện Chương trình hành động số 94-CTr/TU của Tỉnh ủy về việc thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/BCT, Nghị định số 152/NĐ-CP của Chính phủ về xây dựng khu vực phòng thủ. Duy trì công tác trực sẵn sàng chiến đấu từ huyện đến các xã nghiêm túc; bảo vệ an toàn các sự kiện chính trị quan trọng của đất nước trên địa bàn huyện. Thực hiện tốt công tác gọi công nhân nhập ngũ năm 2019 đạt chỉ tiêu 100%, có chất lượng ở tất cả các mặt và bảo đảm đúng quy trình pháp luật. Thực hiện động viên kiểm tra sẵn sàng chiến đấu, sẵn sàng động viên, tập huấn, huấn luyện đạt chỉ tiêu đề ra. Tăng cường công tác phối hợp lực lượng Công an và các lực lượng chức năng khác tổ chức tuần tra hoạt động giữ vững an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

Trên đây là báo cáo tình hình phát triển Kinh tế - Xã hội, Quốc phòng - An ninh năm 2018 và Kế hoạch phát triển Kinh tế - xã hội, Quốc phòng - An ninh năm 2019 của huyện Bàu Bàng./.

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh Bình Dương;
- Ông Mai Hùng Dũng – PCT UBND tỉnh;
- Ông Nguyễn Thanh Trúc – GD Sở KHĐT;
- TT.HU, TT.HĐND;
- Các thành viên UBND;
- Các cơ quan, phòng ban, khối Đảng, UBMTTQ và các đoàn thể huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT. *W, 60*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Lê Khắc Trì**



**Phụ lục 1**

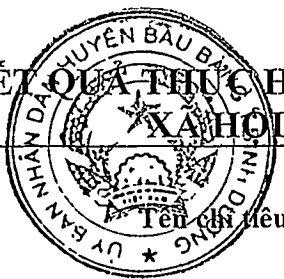
**KẾT QUẢ THỰC HIỆN MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHỦ YẾU  
VỀ KINH TẾ NĂM 2018**

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2017	Thực hiện năm 2018	So sánh năm (%)
A	B	C	1	2	3 = 2/1
<b>I</b>	<b>TỔNG GIÁ TRỊ SẢN XUẤT (Giá so sánh)</b>	<b>Tỷ đồng</b>			
1	Công nghiệp – Xây dựng	"	11.420	13.894,4	121,67
2	Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng	"	2.774	3.994	125,95
3	Nông nghiệp	"	1.822	1.916,2	105,17
<b>II</b>	<b>MỘT SỐ CÂY TRỒNG VÀ VẬT NUÔI CHỦ YẾU</b>				
<b>1</b>	<b>Trồng trọt (Thực hiện năm 2018)</b>				
<i>a</i>	<i>Tổng diện tích gieo trồng cây hàng năm</i>	<i>Ha</i>	<i>1.549,6</i>	<i>1.399,9</i>	<i>90,3</i>
	<i>* Diện tích cây chất bột có củ</i>	<i>Ha</i>	<i>575,0</i>	<i>510,9</i>	<i>88,9</i>
	+ Trong đó: Sắn (khoai mì)				
	- Diện tích	Ha	567,0	505,0	89,1
	- Năng suất	Tạ/ha	194,7	194,4	99,8
	- Sản lượng	Tấn	11.038,1	9.816,3	88,9
	<i>* Diện tích cây rau đậu các loại</i>	<i>Ha</i>	<i>412,5</i>	<i>341,1</i>	<i>82,7</i>
	+ Rau các loại				
	- Diện tích	Ha	386,6	314,9	81,5
	- Năng suất	Tạ/ha	158,9	158,1	99,4
	- Sản lượng	Tấn	6.143,7	4.977,5	81,0
	+ Đậu các loại				
	- Diện tích	Ha	4,7	4,7	101,1
	- Năng suất	Tạ/ha	5,3	5,2	97,0
	- Sản lượng	Tấn	2,5	2,4	98,4
	<i>* Diện tích cây hàng năm khác</i>	<i>Ha</i>	<i>500,7</i>	<i>509,2</i>	<i>101,7</i>
<i>b</i>	<i>Cây lâu năm</i>	<i>Ha</i>	<i>25.329,8</i>	<i>25.383,8</i>	<i>100,2</i>
	<i>* Cây công nghiệp lâu năm</i>	<i>Ha</i>	<i>24.934,3</i>	<i>24.974,3</i>	<i>100,2</i>
	Trong đó: Cao su	Ha	24.875,0	24.915,0	100,2
	- Diện tích cho sản phẩm	Ha	22.243,0	22.517,0	101,2
	- Năng suất	Tạ/ha	18,6	19,0	102,0
	- Sản lượng	Tấn	28.357,5	42.737,3	150,7
	<i>* Cây ăn quả</i>	<i>Ha</i>	<i>369,1</i>	<i>382,8</i>	<i>103,7</i>
<b>2</b>	<b>Chăn nuôi (thời điểm 01/10/2018)</b>				

	- Tổng đàn trâu	Con	401	- 406	101.2
	- Tổng đàn bò	Con	3.554	3.713	104.5
	- Tổng đàn lợn	Con	225.628	201.787	89.4
	- Tổng đàn gia cầm	1000 Con	1.992,8	2.095,8	105.2

(Nguồn số liệu: Chi cục thống kê huyện Bà Rịa)

**Phụ lục 2**  
**KẾT QUẢ THỰC HIỆN MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHỦ YẾU VỀ KINH TẾ -**  
**XÃ HỘI - QUỐC PHÒNG, AN NINH NĂM 2018**



STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2018	Ước thực hiện năm 2018	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	
<b>I</b>	<b>KINH TẾ</b>				
1	Công nghiệp – Xây dựng	Tăng %	19-20	21,67	Vượt
2	Dịch vụ	Tăng %	23-24	25,95	Vượt
3	Nông nghiệp	Tăng %	5-6	5,17	Đạt
4	Xây dựng nông thôn mới	Xã	00	01	Vượt
5	Tổng thu ngân sách HĐND huyện giao	Tỷ đồng	776,233	795,187 (102%)	Vượt
	Tổng thu ngân sách UBND tỉnh giao		772,833	795,187 (110%)	
6	Tổng chi ngân sách HĐND huyện giao	Tỷ đồng	615,924	577,663(94%)	Đạt
	Tổng chi ngân sách UBND tỉnh giao		562,524	577,663(103%)	
<b>II</b>	<b>XÃ HỘI</b>				
1	Tỷ suất giảm sinh	%	0,15	2,17	Vượt
2	Giảm tỷ lệ sinh con thứ 3	%	0,05	0,62	Vượt
3	Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng cân nặng	%	1,67	2,05	Không đạt
4	Số lao động giải quyết việc làm	Người	4.000-5.000	6 073	Vượt
5	Tỷ lệ lao động qua đào tạo	%	90	90	Đạt
6	Tỷ lệ hộ nghèo	Dưới %	1	0,66	Đạt
7	Số trường đạt chuẩn quốc gia	Trường	02	03	Vượt
8	Số xã đạt chuẩn quốc gia về y tế theo Bộ tiêu chí mới	Xã	7/7	7/7	Đạt
9	Chỉ tiêu tham gia Bảo hiểm Y tế	Tỷ lệ bao phủ	59,8%	73,04%	Vượt
<b>III</b>	<b>MÔI TRƯỜNG</b>				
1	Tỷ lệ dân cư nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh	%	98%	99%	Đạt
2	Tỷ lệ dân cư đô thị sử dụng nước sạch	%	72%	15%	Không đạt
3	Tỷ lệ chất thải rắn y tế được thu gom, xử lý	%	100	100	Đạt
4	Tỷ lệ che phủ cây công nghiệp và cây lâu năm	%	66	74,61	Vượt
5	Tỷ lệ hộ dân sử dụng điện	%	99,96	99,99	Vượt
<b>IV</b>	<b>NỘI CHÍNH</b>				
1	Giải quyết đơn	%	85	92,7	Vượt
2	Giao quân	%	100	100	Đạt

**Phụ lục 3**  
**MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHỦ YẾU VỀ KINH TẾ - XÃ HỘI**  
**- QUỐC PHÒNG, AN NINH NĂM 2019**

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2019
(1)	(2)	(3)	
<b>I</b>	<b>KINH TẾ</b>		
1	Công nghiệp – Xây dựng	Tăng %	22 - 23
2	Tổng mức bán lẻ và doanh thu dịch vụ tiêu dùng	Tăng %	25 - 26
3	Nông nghiệp	Tăng %	5 - 6
4	Tổng thu ngân sách	Tỷ đồng	849,347
5	Tổng chi ngân sách	Tỷ đồng	644,382
<b>II</b>	<b>XÃ HỘI</b>		
1	Tạo việc làm mới	người	4.000 - 5.000
2	Tỷ lệ lao động qua đào tạo	%	90
3	Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều theo chuẩn của tỉnh	%	dưới 1
4	Trường công lập đạt chuẩn Quốc gia	Trường	02
		%	78,57
5	Duy trì tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng cân nặng	%	2
6	Tỷ suất giảm sinh	‰	0,15
7	Giảm tỷ lệ sinh con thứ ba trở lên	giảm %	0,05
8	Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế	%	74
9	Số xã đạt chuẩn quốc gia về Y tế theo Bộ tiêu chí mới	xã	7
<b>III</b>	<b>MÔI TRƯỜNG</b>		
1	Tỷ lệ dân cư nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh	%	99,5
2	Tỷ lệ dân cư đô thị sử dụng nước sạch	%	40
3	Tỷ lệ chất thải rắn y tế được thu gom, xử lý	%	100
4	Tỷ lệ che phủ cây công nghiệp và cây lâu năm	%	71,08
5	Tỷ lệ hộ dân sử dụng điện	%	99,99
<b>IV</b>	<b>NỘI CHÍNH</b>		
1	Giải quyết đơn	%	85
2	Giao quân	%	100